

TRUNG TÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN QUỐC GIA
VIỆN NGÔN NGỮ HỌC

TỪ ĐIỂN
Mường-Việt

Nguyễn Văn Khang (*chủ biên*)
Bùi Chỉ - Hoàng Văn Hành



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC
HÀ NỘI

TỪ ĐIỂN
Mường-Việt

TRUNG TÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN QUỐC GIA
VIỆN NGÔN NGỮ HỌC

TỪ ĐIỂN

Mường-Việt

Nguyễn Văn Khang (chủ biên)
Bùi Chí - Hoàng Văn Hành



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC
HÀ NỘI

LỜI GIỚI THIỆU

Được biết, khi thực hiện Chương trình “Điều tra tổng thể các ngôn ngữ ở Việt Nam” một nhóm tác giả của Viện Ngôn ngữ học đã hoàn thành cuốn *Từ điển Mường-Việt* dựa trên tư liệu từ ngữ tiếng Mường thuộc một số địa phương tỉnh Hoà Bình. Bản thảo đã được Hội đồng nghiệm thu của Viện Ngôn ngữ học đánh giá, góp ý cho các tác giả sửa chữa, bổ sung, hoàn chỉnh và nay được Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc ấn hành.

Tôi vui mừng được viết lời giới thiệu này với lời chúc mừng kết quả mà các tác giả đạt được trên con đường nghiên cứu khoa học. Đối với dân tộc Mường nói chung và văn hoá Mường nói riêng, cuốn từ điển này góp phần vào việc lưu giữ được những đặc trưng văn hoá Mường thông qua ngôn ngữ Mường được thu thập và giải nghĩa trong từ điển: đó là các từ ngữ tiếng Mường, nhất là những từ ngữ Mường cổ nay chỉ còn thấy xuất hiện trong Mo Mường.

Tiếng Mường cho đến nay chưa có chữ viết hay đúng ra là chưa có được một cách ghi thống nhất. Tiếng Mường ở từng địa phương, từng vùng lại có cách phát âm khác nhau, cách nói khác nhau và có các từ ngữ không giống nhau. Trước những khó khăn như vậy, các tác giả đã cố gắng tham gia vào xây dựng một Phương án chữ Mường để tạo sự thống nhất cách ghi trong từ điển. Có thể trong Phương án này còn có những điểm cần tiếp tục trao đổi, thảo luận và nâng cao, nhưng, về cách làm thì đây là một giải pháp có tính khả thi và hiệu quả. Có thể từ đây, trên cơ sở này, đưa ra một cách ghi thống nhất nhằm giúp cho việc thu thập, bảo vệ, giữ gìn cũng như phát huy nền văn hoá Mường.

Sống trong Đại gia đình 54 dân tộc ở Việt Nam, người Mường luôn có truyền thống yêu nước, thương nòi. Từ khi có Đảng, có Bác, người Mường một lòng theo Đảng, theo Bác trong cuộc đấu tranh dựng nước, giữ nước cũng như trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa. Với số dân chiếm hơn 65% dân số của tỉnh, người Mường ở tỉnh Hoà Bình luôn sát cánh cùng các dân tộc anh em trong mọi mặt của cuộc sống. Sự đoàn kết, gắn bó giữa các dân

tộc đã tạo nên sức mạnh tổng hợp không chỉ ở phương diện vật chất mà cả ở phương diện tinh thần: văn hoá Mường càng được giữ gìn, phát huy và như một bông hoa góp vào trong vườn hoa văn hoá Việt Nam đa hương sắc nhưng đậm đà bản sắc dân tộc.

Với suy nghĩ như vậy, tôi cho rằng, việc biên soạn và xuất bản cuốn *Từ điển Mường-Việt* này là cần thiết và hữu ích. Việc thu thập các từ ngữ tiếng Mường trong cuốn Từ điển này, trước hết giúp cho việc lưu giữ vốn từ của tiếng Mường, bảo vệ, gìn giữ tiếng Mường. Thông qua vốn từ ngữ tiếng Mường, một mặt bảo tồn ngôn ngữ-văn hoá Mường, mặt khác từ đó để tiếp tục tìm hiểu sâu hơn những vấn đề thuộc về văn hoá Mường cũng như mối quan hệ tiếp xúc mang tính kế thừa, liên tục giữa hai dân tộc Kinh-Mường trong đời sống văn hoá-ngôn ngữ.

Nhân đây, thay mặt Đảng bộ và nhân dân tỉnh Hoà Bình, tôi xin cảm ơn Phó Giáo sư Tiến sĩ Nguyễn Văn Khang, Nhà nghiên cứu Văn hoá dân gian Bùi Chí, Giáo sư Tiến sĩ Hoàng Văn Hành đã dành nhiều tâm sức biên soạn, hoàn thành cuốn *Từ điển Mường-Việt* này.

Hoà Bình, Ngày 20 tháng 1 năm 2002

Hoàng Văn Hon

*Ủy viên BCH Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam
Bí thư Tỉnh uỷ tỉnh Hoà Bình*

LỜI NÓI ĐẦU

1. Tiếng Mường là ngôn ngữ của dân tộc Mường - một trong 54 dân tộc của Nước cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thống nhất, đa dân tộc và đa ngôn ngữ.

Là ngôn ngữ mẹ đẻ của của một dân tộc có số dân đông đứng hàng thứ ba tổng dân số cả nước (khoảng gần một triệu), tiếng Mường không chỉ là công cụ giao tiếp của đồng bào Mường mà còn là nơi lưu giữ, truyền tải văn hoá Mường, góp phần làm rục rờ nền văn hoá giàu bản sắc Việt Nam.

Là một ngôn ngữ có quan hệ chặt chẽ về mặt cội nguồn với tiếng Việt, tiếng Mường còn lưu giữ nhiều dấu vết của tiếng Việt cổ ở tất cả các bình diện, nhất là ở bình diện ngữ âm và từ vựng. Vì thế, qua tiếng Mường có thể giúp cho việc làm sáng tỏ một số vấn đề không chỉ là tiếng Việt mà cả các vấn đề về dân tộc, văn hoá Việt.

2. Cũng như mọi ngôn ngữ, tiếng Mường có nhiều phương ngữ, và, bên cạnh sự giống nhau thì sự khác nhau giữa các phương ngữ tiếng Mường là điều tất yếu. Nhưng, là một ngôn ngữ dân tộc thiểu số với chức năng giao tiếp giới hạn trong cộng đồng xã hội người Mường, cộng với các điều kiện địa lí - xã hội khác đã làm cho giữa các phương ngữ tiếng Mường có những khác nhau khá xa, thậm chí đến mức cản trở giao tiếp (không hiểu nhau được). Đó cũng là hiện tượng phổ biến ở nhiều ngôn ngữ do điều kiện ngôn ngữ - xã hội tạo nên. Một đặc điểm nữa rất đáng chú ý là, cho đến nay tiếng Mường chưa có chữ viết. Lịch sử tiếng Mường "đã từng có" chữ viết hay chưa vẫn còn là câu hỏi còn để ngỏ. Vì thế, việc xác định tiếng Mường chuẩn với nghĩa đồng đại hay lịch đại cũng còn phải tiếp tục nghiên cứu.

3. Cuốn *Từ điển Mường-Việt* này được biên soạn trong "bối cảnh" như vậy. Chúng tôi đã chọn tiếng Mường Bi - một trong các phương ngữ của tiếng Mường - làm đối tượng biên soạn, là dựa vào các kết quả đã nghiên cứu cũng như dựa vào câu cửa miệng của người Mường "nhất Bi, nhì Thang, tam Vàng, tứ Động": từ ngữ tiếng Mường Bi làm bảng từ - "xương sống cho từ điển".

4. Thực hiện được cuốn Từ điển này, nhóm tác giả đã nhận được:

- Sự giúp đỡ, tạo điều kiện của Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh Hoà Bình; Huyện uỷ, Uỷ ban nhân dân huyện Tân Lạc, cũng như ở các xã, bản làng mà chúng tôi đến điền dã;

- Những nhận xét, góp ý của Hội đồng nghiệm thu đề tài này do Giáo sư, Tiến sĩ ngôn ngữ Nguyễn Văn Lợi làm chủ tịch; của Phó Giáo sư, Tiến sĩ khoa học Lý Toàn Thắng, Viện trưởng Viện Ngôn ngữ học.

- Công sức của những người đã làm việc, giúp đỡ chúng tôi khi thực hiện cuốn Từ điển này: Giáo sư, Tiến sĩ ngôn ngữ Nguyễn Như Ý; Tiến sĩ ngôn ngữ Phan Xuân Thành; cố nhà nghiên cứu tiếng Mường Milton Barker; cố nhà trí thức dân tộc Mường - nguyên Phó chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Hoà Bình Bùi Văn Dền, cùng các đồng nghiệp, bạn bè, cộng tác viên, v.v...

Cho chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn về những sự giúp đỡ chí tình và động viên chân thành đó!

Chúng tôi xin cảm ơn Nhà xuất bản văn hoá dân tộc, Biên tập viên Trần Phượng Trinh và Công ty Phát hành sách Tp. Hồ Chí Minh (FAHASA) đã giúp đỡ cho cuốn Từ điển này được xuất bản.

Sai suất trong cuốn Từ điển này là khó tránh khỏi, chúng tôi mong nhận được những góp ý chân tình.

Hà Nội - Hoà Bình, tháng 10 năm 2001

Các tác giả

NGUYÊN TẮC & THỂ LỆ BIÊN SOẠN TỪ ĐIỂN MƯỜNG - VIỆT

I. Đối tượng và tính chất của Từ điển

Quyển *Từ điển Mường - Việt* này được biên soạn trên cơ sở vốn từ của tiếng Mường Bi ở huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình, nhằm ghi lại và phản ánh bộ mặt của vốn từ tiếng Mường Bi - một phương ngữ của tiếng Mường mà theo cách nói dân gian Mường "nhất Bi, nhì Thang, tam Vàng, tứ Động".

II. Cách ghi tiếng Mường và bảng từ trong Từ điển

1. Cách ghi tiếng Mường trong Từ điển.

Mặc dù đã có nhiều *Phương án chữ Mường* (như của Phó Giáo sư Nguyễn Kim Thản; Giáo sư, Tiến sĩ Hoàng Thị Châu; Học giả Milton Backer; Tiến sĩ Nguyễn Văn Tài, v.v...) và không ít những bài viết, những cuộc trao đổi khoa học xung quanh vấn đề chế tác chữ Mường, nhưng cho đến nay, tiếng Mường vẫn chưa có một bộ chữ chính thức. Vì thế, trong cuốn Từ điển này chúng tôi sử dụng cách ghi tiếng Mường của *Dự thảo phương án chữ Mường* do một nhóm tác giả của Viện Ngôn ngữ học đề xuất (Giáo sư, Tiến sĩ Hoàng Văn Hành; Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Như Ý; Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Văn Khang; Tiến sĩ Phan Xuân Thành; ông Bùi Chỉ, trí thức dân tộc Mường). Dự thảo này đã được sửa chữa, điều chỉnh sau những cuộc Hội thảo khoa học và được sử dụng trong việc biên soạn bộ sách thực nghiệm chữ Mường cũng như được tiến hành dạy thử ở một số vùng Mường vào những năm 1994-1995 (phối hợp với Trung tâm hỗ trợ giáo dục không chính quy). Dự thảo này có thể còn có những điểm phải điều chỉnh, nhưng vì để không bị tráo trộn, tạo sự nhất quán tương đối, do vậy, chúng tôi không có sửa đổi và sử dụng cách ghi này để ghi tiếng Mường Bi.

2. Bảng từ trong Từ điển.

Bảng từ được xây dựng bằng cách điều tra, ghi chép lại vốn từ của tiếng Mường Bi thuộc huyện Tân Lạc tỉnh Hoà Bình.

3. Mục từ trong Từ điển bao gồm.

- Các từ ngữ tiếng Mường Bi hiện đang được dùng trong đời sống giao tiếp hàng ngày, bao gồm các từ ngữ Mường "thực thụ" và các từ ngữ Mường được du nhập từ tiếng Việt hiện đại.

- Các từ ngữ của Mo Mường mà trong các đợt điền dã chúng tôi đã ghi lại được (bằng cách ghi âm trực tiếp các Mo và sau đó "gõ" băng).

- "Từ ngữ Mường" trong cuốn Từ điển này bao gồm: yếu tố (những đơn vị dưới từ); từ ; thành ngữ, tục ngữ; các tổ hợp từ (có giá trị tương đương như từ, thậm chí có những tổ hợp từ xét về giá trị kết hợp có thể "lông" nhưng có giá trị về nội dung ngữ nghĩa).

- Một số tên riêng, bao gồm các địa danh Mường -nhất là Mường Bi và một vài nhân danh (thường kèm theo "chức vụ") chủ yếu xuất hiện trong Mo Mường.

4. Cách sắp xếp trong Từ điển.

Cách sắp xếp mục từ theo bảng chữ cái của *Dự thảo phương án chữ Mường*. (Vì *Dự thảo* được xây dựng trên cơ sở chữ cái tiếng Việt, nên thứ tự các đơn vị mục từ tiếng Mường trong cuốn từ điển này gắn với trật tự chữ cái tiếng Việt):

A, Ă, Â, B, C, D, Đ, E, Ê, G, H, I, K, L, M,

N, O, Ô, Ơ, P, Q, R, T, U, Ư, V, W, X, Y.

Các đơn vị đồng âm được đánh số: 1, 2,...

III. Đối dịch

1. Từ điển này áp dụng hai cách đối dịch:

- Đưa ra những từ hoặc cụm từ tương đương của tiếng Việt;

- Trong trường hợp những từ ngữ Mường miêu tả có tính đặc thù như đồ vật, phong tục của dân tộc Mường hoặc các từ tượng thanh, thành ngữ, tục ngữ, từ điển dùng lối giải thích, gợi ý (thay vì đưa ra các từ ngữ Việt tương đương).

2. Các nghĩa của từ đa nghĩa được tách ra bằng các con số: 1, 2, 3, v.v...

3. Từ điển này không chủ trương chú từ loại. Trường hợp trong một mục từ có nghĩa khác nhau về từ loại thì được tách ra bằng các con số I, II, III, v.v...

IV. Thí dụ

1. Do tiếng Mường chưa có chữ viết nên các thí dụ được dẫn ra trong từ điển là những phát ngôn trong giao tiếp hàng ngày (không có tài liệu để trích dẫn). Chính vì thế, có thể nhận ra "tính khẩu ngữ" ở các thí dụ. Cùng với đó, các thí dụ cũng được bổ sung bằng các thành ngữ, tục ngữ, lời hát, câu Mo Mường.

2. Trong việc chuyển dịch thí dụ từ tiếng Mường sang tiếng Việt, chúng tôi chủ trương bám sát cấu trúc và nghĩa của thí dụ tiếng Mường. Vì thế, ở một số thí dụ, có thể nhận ra cách diễn đạt tiếng Việt có phần "hơi cứng" cũng như việc có chú thêm cách dịch "theo cách nói của tiếng Việt" và để trong ().